|  |
| --- |
| **Danh sách thông báo dự thảo các quy định về SPS****của các nước thành viên tổ chức Thương mại thế giới****(Thời gian: 16-29/01/2019)** |

Chi tiết nội dung các dự thảo xin truy cập địa chỉ:

 <http://www.spsvietnam.gov.vn/thong-bao-cac-nuoc-thanh-vien>;

 <https://docs.wto.org>

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **#** | **Mã WTO** | **Quốc gia thông báo** | **Ngày thông báo** | **Tiêu đề** | **Nội dung/Các mặt hàng ảnh hưởng** | **Thời gian dự kiến được phê duyệt** |
| 1 | G/SPS/N/EU/295 | EU | 16/01/2019 | Commission Implementing Regulation (EU) 2019/35 of 8 January 2019 amending Regulation (EC) No 669/2009 implementing Regulation (EC) No 882/2004 of the European Parliament and of the Council as regards the increased level of official controls on imports of certain feed and food of non-animal origin (Text with EEA relevance) | https://members.wto.org/crnattachments/2019/SPS/EEC/19\_0289\_00\_e.pdfhttps://members.wto.org/crnattachments/2019/SPS/EEC/19\_0289\_00\_f.pdfhttps://members.wto.org/crnattachments/2019/SPS/EEC/19\_0289\_00\_s.pdf | 14/7/2019 |
| 2 | G/SPS/N/TPKM/482 | Đài Loan | 16/01/2019 | Draft of Standards for Pesticide Residue Limits in Foods. | https://members.wto.org/crnattachments/2019/SPS/TPKM/19\_0354\_00\_x.pdf<https://members.wto.org/crnattachments/2019/SPS/TPKM/19_0354_00_e.pdf>Cereal grains, fruits, vegetables, tree nuts, dry beans, beans and peas, herbs and tea |  |